

Bản án số:43/2025/HSST

Ngày: 12/11/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Khương Thị Lơ; Ông Nguyễn Đức Dũng.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đào Thị Toan - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 12 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Hải Phòng.

Ngày 12/11/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 12 - Hải Phòng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2025/TLST-HS ngày 17/10/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2025/QĐXXST-HS ngày 29/10/2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng A, sinh năm 2001; CCCD 033201007626;

Nơi ĐKTT: Thôn K, xã Đ, tỉnh Hưng Yên;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị C; gia đình có hai chị em bị cáo là con thứ hai; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/5/2025 đến ngày 09/5/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố H.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Quang T, sinh năm 2001; CCCD số 030201003125;

Nơi ĐKTT: Thôn N, xã C, thành phố Hải Phòng;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn X và bà

Nguyễn Thị T1; gia đình có hai anh em bị cáo là con thứ hai; Vợ là Giàng Thị C1, có 01 con sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/5/2025 đến ngày 08/5/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố H.

Có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn N, xã C, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

+ Chị Giàng Thị C1, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn N, xã C, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quang T, Nguyễn Hoàng A và Lý Anh T2, sinh năm 1992, ở thôn K, xã Đ, tỉnh Hưng Yên có quan hệ bạn bè xã hội và đều là người sử dụng ma túy đá. Do có nhu cầu mua ma túy đá để bán kiếm lời nên tối ngày 05/5/2025, T điều khiển xe mô tô Honda Wave BKS 34L4-0393 (mượn của mẹ là bà Nguyễn Thị T1) đến nhà Nguyễn Hoàng A ở thôn K, xã Đ, tỉnh Hưng Yên hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. Hoàng A bảo T liên hệ với T2. Triệu sử dụng điện thoại di động Oppo A1k, lắp sim số 0964462115 (mượn của vợ là chị Giàng Thị C1) gọi đến sim số 0979832634 của T2 hỏi mua 01 gói ma túy đá với số tiền 500.000 đồng, T2 đồng ý. T nói với Hoàng A việc T2 đồng ý bán ma túy cho T. Sau đó, T2 gọi điện thoại đến sim số 09866800406 của Hoàng A, nhắn tin, gọi từ tài khoản zalo “Hải Hường” của T2 đến tài khoản zalo “Hoàng A” của Hoàng A chỉ vị trí Thẻ cất giấu ma túy để nhờ Hoàng A lấy đưa cho T. Theo chỉ dẫn của T2, Hoàng A tìm thấy 01 túi ma túy đá tại khe tường giữa nhà Hoàng A và nhà anh T3 (hàng xóm của Hoàng A) đưa cho T. Triệu nhận ma túy và nói sẽ chuyển khoản tiền mua ma túy cho Hoàng A, Hoàng A đồng ý. Sau khi T về thì T2 đến nhà Hoàng A chơi, T2 và Hoàng A thống nhất số tiền 500.000 đồng bán ma túy cho T, T2 cho Hoàng A 150.000 đồng rồi T2 đi về.

Khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, T chuyển khoản 500.000 đồng từ số tài khoản 19346666686 ngân hàng T4 của T đến số tài khoản 1086899999 ngân hàng T5 của Hoàng A. Hoàng A chuyển khoản 850.000 đồng từ số tài khoản của Hoàng A đến số tài khoản 111026899999 Ngân hàng T5 của T2, trong đó 500.000 đồng tiền Hoàng A trả nợ T2 và 350.000 đồng tiền bán ma túy cho T.

Đến 20 giờ 45 phút cùng ngày khi T cầm túi ma túy mua của Hoàng A trong lòng bàn tay trái đi trên đường T, xã C, thành phố Hải Phòng thì bị Cơ quan CSĐT bắt quả tang, thu giữ 01 túi nylon màu trắng viền màu xanh, kích thước (2x2,5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, xe mô tô và điện thoại của T. Cùng ngày, Hoàng A ra đầu thú, giao nộp điện thoại di động Redmi 9C lắp sim số 0986680406.

Khám xét chỗ ở của Nguyễn Hoàng A, thu giữ: 01 túi nylon viền màu đỏ bên trong chứa các vỏ túi nylon màu trắng trên giường trong phòng ngủ tầng 1; 01 túi nylon viền màu đỏ bên trong chứa 07 vỏ túi nylon màu trắng viền màu đỏ tại nóc tủ lạnh trong phòng ngủ ở tầng 1; 01 chai nhựa dài khoảng 21cm, nắp chai hình tròn màu đỏ đục 02 lỗ tròn, một lỗ gắn với ống hút màu trắng dài khoảng 23cm, một lỗ gắn với coóng thủy tinh dài khoảng 12cm, bên trong coóng bám dính chất màu nâu đen tại nhà kho tầng 1. Thu giữ tại khu vực sát với sân thượng nhà của Hoàng A, tại vị trí mái tôn nhà của anh Nguyễn Công M, sinh năm 1966 (hàng xóm nhà Hoàng A) 01 lọ nhựa màu trắng dài 8cm, đường kính 5cm bên trong chứa: 01 túi nylon viền màu đỏ chứa một túi nylon khác viền màu trắng bên trong chứa các chất tinh thể rắn màu trắng; 01 túi nylon viền màu xanh bên trong chứa các chất tinh thể rắn màu trắng; 01 túi nylon viền màu xanh bên trong chứa các tinh thể rắn màu trắng.

Kết quả xét nghiệm mẫu nước tiểu tìm chất ma túy đối với Nguyễn Hoàng A và Lê Quang T đều dương tính với ma túy tổng hợp. Quá trình điều tra T khai ngày 04/5/2025 sử dụng ma túy tại nhà, Hoàng A khai ngày 05/5/2025 sử dụng ma túy tại nhà.

Kết luận giám định số 243 ngày 08/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh H, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nylon viền màu xanh thu giữ của Lê Quang T là ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,257g; Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 04 túi nylon bên trong lọ nhựa thu giữ tại chỗ ở của Nguyễn Hoàng A là ma túy Methamphetamine, tổng khối lượng 2,674g; Quá trình giám định tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu chất màu nâu đen bám dính bên trong bầu coóng thủy tinh, lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 16/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hải Phòng truy tố Nguyễn Hoàng A, Lê Quang T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo. Tuyên bố các bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt: Bị cáo Hoàng A từ 29 – 32 tháng tù; xử phạt bị cáo T từ 27 – 30 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 2,693g ma túy hoàn lại sau giám định, 01 chai nhựa, 01 coóng thủy tinh, 01 ống hút, các vỏ túi nilon, lọ nhựa, 01 sim lắp bên trong điện thoại Redmi 9C; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 9C, kiến nghị tập đoàn V thu hồi số thuê bao di động 0986.680406; truy thu của bị cáo Nguyễn Hoàng A 500.000đ; Trả lại cho bà Nguyễn Thị T1 01 xe mô tô, chị Giàng Thị C1 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo bên trong lắp sim số 0964462115. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T1, chị Giàng Thị C1 đề nghị được trả lại xe mô tô, điện thoại đang bị thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tang vật chứng, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 ngày 05/5/2025, tại nhà ở của Nguyễn Hoàng A ở thôn K, xã Đ, tỉnh Hưng Yên, Hoàng A đã có hành vi bán trái phép 0,257g Methamphetamine với số tiền 500.000 đồng cho Lê Quang T. Đến 20 giờ 35 phút cùng ngày, tại đường T, xã C, thành phố Hải

Phòng, khi T đang cất giấu 0,257g Methamphetamine với mục đích bán kiếm lời thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Hải Phòng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án này có hai bị cáo cùng bị truy tố nhưng các bị cáo phạm tội độc lập. Bị cáo Hoàng A giúp Lý A1 Thẻ bán trái phép chất ma túy cho T. Triệu sau khi mua ma túy đã cất giấu mục đích để bán kiếm lời nên các bị cáo chịu trách nhiệm độc lập về hành vi của mình. Về tình tiết tăng nặng: Hai bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Hoàng A đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Tuy nhiên xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo cần buộc các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 2,693g ma túy hoàn lại sau giám định, 01 chai nhựa, 01 coóng thủy tinh, 01 ống hút, các vỏ túi nilon là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị nên tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 9C của bị cáo Nguyễn Hoàng A sử dụng liên lạc với T2 để bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước, tiêu hủy sim lắp bên trong điện thoại. Kiến nghị tập đoàn V thu

hồi số thuê bao di động 0986.680406 và tịch thu số tiền còn lại trong thuê bao (nếu có).

Đối với 01 xe mô tô BKS 34L4-0393 của bà Nguyễn Thị T1 bị cáo Lê Quang T sử dụng đi mua ma túy, đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A1k, lắp sim số 0964462115 của chị Giàng Thị C1 bị cáo sử dụng liên lạc để mua ma túy, bà T1, chị C1 không biết bị cáo sử dụng tài sản của mình vào việc phạm tội nên trả lại cho bà T1, chị C1.

Bị cáo Hoàng A nhận 500.000đ của T sau đó chuyển cho Lý A1 Thẻ 350.000đ, bị cáo được hưởng lợi 150.000đ, là tiền do phạm tội mà có nên truy thu của bị cáo nộp ngân sách nhà nước.

[7] Đối với 2,674g ma túy Methamphetamine thu giữ tại vị trí mái tôn nhà của anh Nguyễn Công M chưa xác định được là của ai; đối với Lý Anh T2 đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi của Lý Anh T2 và 2,674g ma túy Methamphetamine là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Hoàng A và Lê Quang T, ngày 29/9/2025 Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[9] Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng A, Lê Quang T. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng A.

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Hoàng A, Lê Quang T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng A **24** (Hai mươi tư) tháng tù, thời gian tính từ ngày tạm giữ 06/5/2025.

Xử phạt bị cáo Lê Quang T **26** (Hai mươi sáu) tháng tù, thời gian tính từ ngày tạm giữ 05/5/2025.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu cho tiêu hủy: 2,693g ma túy hoàn lại sau giám định, 01 chai nhựa, 01 coóng thủy tinh, các vỏ túi nilon, lọ nhựa, 01 ống hút, 01 chai nhựa, 01 sim lắp bên trong điện thoại nhãn hiệu Redmi 9C.

Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 9C. Đề nghị nhà mạng viễn thông Viettel thu hồi số thuê bao di động 0986.680406 và tịch thu số tiền còn lại trong thuê bao (nếu có).

Trả lại cho bà Nguyễn Thị T1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS 34L4-0393; Trả lại chị Giàng Thị C1 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A1k màu đen bên trong lắp sim số 0964462115.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố H và Phòng thi hành án dân sự khu vực 12 - Hải Phòng ngày 06/11/2025)

Truy thu của Nguyễn Hoàng A số tiền 150.000đ nộp ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng A, Lê Quang T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 12;
- Cơ quan điều tra – Công an TP;
- Cơ quan THAHS – CA TP;
- Phòng HSNV – Công TP;
- VKS TP Hải Phòng;
- Sở tư pháp TP Hải Phòng;
- THA dân sự TP Hải Phòng;
- UBND xã Đ, Hưng Yên;
- UBND xã C, TP Hải Phòng
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đoàn Thị Thu Thúy